

Bản án số: **30/2018/HS-ST**

Ngày: 27/02/2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thắng;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Quốc Sơn;

Bà Trần Thị Oanh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Giang, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Bà Phan Thị Tình, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/TLST-HS ngày 09/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST-HS ngày 09/02/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1982; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Xóm N, xã V, huyện V, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Q và bà Nguyễn Thị H; Có vợ là Hoàng Thị D và 01 con (Sinh năm 2004).

Tiền án, tiền sự: Không

Bắt tạm giam ngày 24/10/2017 – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 24/10/2017, tại số 102 đường Lương Thế Vinh, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội, tổ công tác Công an phường Trung Văn, Công an quận Nam Từ Liêm, Hà Nội bắt quả tang Nguyễn Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ vật chứng: 01 túi nilon màu xanh bên trong có 02 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động Viettel V6206 màu đỏ đen, 01 chứng minh thư nhân dân tên Nguyễn Văn Đ.

Tại Bản kết luận giám định số 6356 ngày 09/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: 02 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng là heroin, trọng lượng 0,289 gam.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 11h30' ngày 24/10/2017, 01 nam thanh niên mới quen (không rõ lai lịch) rủ Đ góp tiền mua ma túy để sử dụng. Đ góp 150.000 đồng, nam thanh niên đưa Đ 850.000 đồng để mua ma túy. Đ vào mạng xã hội hỏi mua ma túy của Thuận (chưa xác định) và hẹn giao ma túy ở Long Biên, Hà Nội. Sau đó Đ cùng nam thanh niên đi xe máy đến khu vực quận Long Biên gặp Thuận, Đ đưa Thuận 1.000.000 đồng và nhận 01 gói nilon màu xanh bên trong có 02 gói giấy bạc màu vàng chứa heroin. Đ cất vào túi quần phía trước bên trái rồi cùng nam thanh niên đi đến số 102 đường Lương Thế Vinh, nam thanh niên ngồi trên xe máy còn Đ đi mua xilanh và nước cất để sử dụng ma túy thì Đ bị Công an phường Trung Văn bắt quả tang, nam thanh niên đi cùng bỏ chạy thoát.

Đối tượng góp tiền mua ma túy và bán ma túy cho Đ quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Nam Từ Liêm không có căn cứ để xử lý.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 03/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm thì Nguyễn Văn Đ bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù, xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy, sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động, trả lại bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 24/10/2017, tại số 102 đường Lương Thế Vinh, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Văn Đ đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 02 gói heroin trọng lượng 0,289 gam bị tổ công tác Công an phường Trung Văn, Công an quận Nam Từ Liêm, Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Như cáo trạng của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ phù hợp pháp luật.

2. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình cất giấu ma túy để sử dụng. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ

ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án tiền sự, khối lượng ma túy nhỏ, bị cáo là người dân tộc thiểu số, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc áp dụng điều luật của Bộ luật hình sự 2015 quy định về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và mức hình phạt đối với bị cáo.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã thu giữ cho tịch thu tiêu hủy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V6206 màu đỏ đen là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước, trả lại bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ .

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; Điều 33; Điều 41; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Văn Đ 12(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2017.

* Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Văn Đ; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V6206 màu đỏ, đen; Trả lại bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 49 ngày 05/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

* Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thắng